

CÔNG TY CP XÂY LẮP CƠ KHÍ – CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
Số: 81/CV-MCF-TCHC

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
Long An, ngày 18 tháng 04 năm 2025

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025 số 20/NQ-MCF-ĐHCĐ ngày 17/04/2025, Nghị quyết HĐQT số 22/NQ-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025, của Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm như sau:

Trường hợp miễn nhiệm/ từ nhiệm:

1/- Ông : Lê Phát Tài

- Không còn đảm nhận chức vụ: Chủ tịch HĐQT và TV HĐQT
- Lý do miễn nhiệm: Nguyên vọng cá nhân
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 17/04/2025

2/- Bà : Lê Mai Hân

- Không còn đảm nhận chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT và TV HĐQT
- Lý do miễn nhiệm: Nguyên vọng cá nhân
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 17/04/2025

Trường hợp bổ nhiệm:

1/- Ông: Đoàn Quang Long

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không có
- Chức vụ được bổ nhiệm: Chủ tịch HĐQT
- Thời hạn bổ nhiệm: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2024-2028)
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 17/04/2025

2/- Bà: Lê Thị Thảo

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không có
- Chức vụ được bổ nhiệm: TV HĐQT
- Thời hạn bổ nhiệm: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2024-2028)
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 17/04/2025

*Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHCĐ.
- Nghị quyết HĐQT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ TRƯỜNG SƠN

Số: 22/NQ-MCF-HĐQT

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về công tác nhân sự Hội đồng quản trị

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP XÂY LẮP CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (MECOFOOD);

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-MCF-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ Biên bản cuộc họp HĐQT số 21/BB-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thống nhất bầu Ông Đoàn Quang Long, Thành viên Hội đồng quản trị giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách tại Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).

Điều 2: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn các Ông, Bà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng chức năng, Giám đốc các Xí nghiệp trực thuộc, các bộ phận có liên quan của Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

*** Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Cty LTMN;
- HĐQT, BKS Cty;
- BTGD Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐOÀN QUANG LONG

Số: 20/NQ-MCF-ĐHCD

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP – CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;
Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 19/BB-MCF-ĐHCD ngày 17/04/2025 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;
Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 17/04/2025 của Công ty Cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tổ chức ngày 17 tháng 04 năm 2025 với 33 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 7.559.669 cổ phần, chiếm tỷ lệ 70,14% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025 (Báo cáo số 11/BC-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2024; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 (Báo cáo số 02/BC-MCF-BKS; số 03/BC-MCF-BKS ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 3: Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 (Tờ trình số 12/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

1. Mua vào:

- Lương thực (quy gạo): 34.000 tấn

2. Bán ra:

- Lương thực (quy gạo): 34.000 tấn

- Bao bì: 7.000.000 cái

3. Tổng doanh thu: 621,487 tỷ đồng

4. Lợi nhuận trước thuế: 12,5 tỷ đồng

5. Nộp ngân sách: Thực hiện theo đúng quy định.

II. Kế hoạch đầu tư - mua sắm TSCĐ:

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn công ty	Vốn vay	
I	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm	6.532.000.000	6.532.000.000		
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000		Năm 2024 chuyển sang
2	Nâng nền kho – PX1	1.032.000.000	1.032.000.000		Năm 2024 chuyển sang
3	Nâng cấp, cải tạo 02 dây chuyền máy chế biến lương thực tại Trạm KD CBLT Cao Lãnh	3.500.000.000	3.500.000.000		
II	Văn Phòng công ty	2.000.000.000	2.000.000.000		
1	Sửa chữa, nâng cấp nhà làm việc Văn phòng công ty	2.000.000.000	2.000.000.000		
III	Hạn mục chuyển đổi số	700.000.000	700.000.000		
TỔNG CỘNG		9.232.000.000	9.232.000.000		

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (Tờ trình số 13/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 5: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (Tờ trình số 14/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025)

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2024	THỰC HIỆN 2024	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	34.000	26.653	78,39%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	34.000	22.440	66,00%
	- Bao bì	7.000.000	5.466.000	78,09%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	572.529.000.000	494.134.156.904	86,31%
2	Lợi nhuận trước thuế	14.000.000.000	12.528.073.059	89,49%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	11.352.094.831	9.806.327.771	86,38%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	152.094.831	152.094.831	
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	11.200.000.000	9.654.232.940	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.200.000.000	9.654.232.940	86,20%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	300.000.000	300.000.000	100,00%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo ND 53)	292.500.000	174.410.000	59,63%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.060.750.000	917.982.000	86,54%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.591.125.000	1.376.973.000	86,54%
e	Chia cổ tức	8.083.378.500	7.005.594.700	86,67%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	7,50%	6,50%	86,67%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	24.341.331	31.368.071	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH SXKD 2025	(%) so với TH 2024
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	26.653	34.000	127,57%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	22.440	34.000	151,52%
	- Bao bì	5.466.000	7.000.000	128,06%

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH SXKD 2025	(%) so với TH 2024
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	494.134.156.904	621.487.000.000	125,77%
2	Lợi nhuận trước thuế	12.528.073.059	12.500.000.000	99,78%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	9.806.327.771	10.031.368.071	102,29%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	152.094.831	31.368.071	20,62%
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	9.654.232.940	10.000.000.000	103,58%
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	9.654.232.940	10.000.000.000	103,58%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	300.000.000	272.400.000	90,80%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành, HĐQT và BKS (Theo NĐ 44)	174.410.000	412.770.000	236,67%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	917.982.000	931.483.000	101,47%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.376.973.000	1.397.225.000	101,47%
e	Chia cổ tức	7.005.594.700	7.005.594.700	100,00%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	6,50%	6,50%	100,00%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	31.368.071	11.895.371	

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn thời gian chi trả cổ tức năm 2024 và tạm ứng cổ tức năm 2025 (*nếu thấy cần thiết*), thực hiện các thủ tục cần thiết để chốt danh sách cổ đông với Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 6: Thông qua Tờ trình kết quả thực hiện quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 (*Tờ trình số 15/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025*)

1. Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2024:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2024 là 23.871.712.468 đồng chiếm tỷ lệ 65,58% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính: Đồng

Diễn giải	Quỹ lương được trích năm 2024	Số thực trích quyết toán năm 2024	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D=(C-B)	E= (C/Bx100%)

Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	35.300.000.000	23.871.712.468	-11.428.287.532	67,63%
Trong đó: - Quỹ lương LĐQL	2.340.000.000	2.093.000.000		
- Quỹ lương NLĐ	32.960.000.000	21.778.712.468		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2025:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2025, lợi nhuận trước thuế là **12.500.000.000** đồng, giảm 0,22% so với thực hiện năm 2024.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2025 với tỷ lệ là 70,90% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

DVT: Đồng

STT	Diễn giải	Năm 2024		Kế hoạch năm 2025	So sánh (%)	
		Số kế hoạch	Số thực hiện		(6)= (5)/(3)	(7)= (5)/(4)
1	2	3	4	5		
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	14.000.000.000	12.528.073.059	12.500.000.000	89,29%	99,78%
2	Tỷ lệ % trên lợi nhuận chưa trừ lương v/(v+m)	71,60%	65,58%	70,90%	99,01%	108,10%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	35.300.000.000	23.871.712.468	30.448.000.000	86,25%	127,55%
	Trong đó: - Quỹ lương LĐQL	2.340.000.000	2.093.000.000	1.325.880.000	56,66%	63,35%
	- Quỹ lương NLĐ và Ban điều hành	32.960.000.000	21.778.712.468	29.122.120.000	88,36%	133,72%

Tiền lương người lao động và ban điều hành tạm thời chi trả theo Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty. Công ty sẽ thực hiện xây dựng lại Quy chế tiền lương để xin ý kiến của Tổng Công ty và thực hiện điều chỉnh sau khi có ý kiến của Tổng Công ty.

3/ Tiền Lương HĐQT và BKS chuyên trách năm 2025

Căn cứ Nghị định 44/2025/NĐ-CP theo đó Lương cơ bản của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên hội đồng quản trị chuyên trách khác và Trưởng Ban kiểm soát được xây dựng như sau:

DVT: Đồng

STT	Chức danh	Lương Cơ bản (tháng)	Lương kế hoạch (tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	31.000.000	43.300.000	
2	Thành viên HĐQT khác	25.000.000	34.920.000	
3	Trưởng Ban Kiểm soát	23.100.000	32.270.000	

4/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2025:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 8.700.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT khác không chuyên trách: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát sẽ tạm ứng theo mức quy định của Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cuối năm Công ty sẽ thực hiện quyết toán quỹ tiền lương đúng theo Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025.

Hội đồng quản trị , Ban điều hành rà soát, xây dựng và ban hành quy chế quản lý lao động, tiền lương, thù lao tiền thưởng đối với doanh nghiệp theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 phù hợp với quy mô và hiệu quả hoạt động của Doanh nghiệp xin ý kiến Tổng Công ty. Báo cáo lại kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026.

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 7: Thông qua Tờ trình về việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2025 (Tờ trình số 16/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 8: Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025 (Tờ trình số 04/TTr-MCF-BKS ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 9: Thông qua Tờ trình về việc dừng hoạt động sản xuất kinh doanh ngành hàng Mỹ nghệ (Tờ trình số 17/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 10: Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu Thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028) (Tờ trình số 18/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 11: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028).

Đại hội đã bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028) theo phương thức bầu dồn phiếu. Kết quả bầu như sau:

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
-----	-----------	----------------------------------	------------------

1	Đoàn Quang Long	7.599.555	100,26%
2	Lê Thị Thảo	7.519.783	99,74%

Điều 12. Triển khai thực hiện Nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 17/04/2025.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện đến Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2026.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT

(Tài liệu ĐHĐCĐTN 2025).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**



LÊ PHÁT TÀI